

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Điện.
2. Bà Trần Thị Hoàng Yến.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXX-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh năm 2000.

Nơi sinh và cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn D và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn T là người nghiện ma túy. T đến ở trọ tại phòng cuối tầng 3 của khu trọ của gia đình chị Nguyễn Thị Bích V ở thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên để đi làm thuê tự do. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, do cần có ma túy để sử dụng nên T đã đi bộ một mình từ khu nhà trọ tại thôn N đến khu vực nghĩa trang thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì gặp một người nam giới không rõ tên địa chỉ. T hỏi mua 60.000đ Heroine thì người này đồng ý. T đưa 60.000đ cho người nam giới và người này đưa lại cho T 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy. T cầm mang về phòng trọ rồi cất tại hộp thuốc lá Thăng Long rồi đặt hộp thuốc ở đầu giường ngủ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Tân Quang đến kiểm tra khu trọ thì T cầm hộp thuốc lá bên trong có gói ma túy trên tay, mục đích để tẩu tán thì bị Công an xã Tân Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ trên tay T 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai nhận là Heroine, được niêm phong ký hiệu MI.

Cùng ngày, Công an xã Tân Quang bàn giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng và người bị bắt cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn T tại thôn N, xã T, huyện V không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Ngày 16/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm đã ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành giám định chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu MI thu giữ của Tiến.

Bản thông báo kết luận sơ bộ số 423 ngày 16/11/2022 và Bản kết luận giám định số 423 ngày 19/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu MI, có khối lượng là 0,108 gam, là ma túy, là loại Heroine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 423/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Vi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, Tiến khai mục đích mua ma túy về để sử dụng.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 423/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng;* việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung;* lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 40 ngày 15/11/2022 tại phòng trọ cuối của tầng 3 khu nhà trọ của gia đình chị Nguyễn Thị Bích V ở thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, bị

cáo Vi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,108g ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an xã Tân Quang, huyện Văn Lâm phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Hành vi tàng trữ trên người 0,108g heroine để sử dụng như nêu ở trên của Vi Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khoẻ và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo làm nghề tự do, có thu nhập nhưng chỉ đủ chi tiêu sinh hoạt, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng*:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 423/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong là vật chứng ma túy, nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, sau này có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điều c Khoản 1 Điều 249; Điều s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn T 01 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định số 423/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Buộc bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười